

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2017/HSST

Ngày: 27/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thịnh

Ông Lê Văn Tú

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2017/TL- HSST, ngày 19 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Hữu L, sinh năm 1991, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn D, xã Nh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Bùi Hữu Ch và bà Đinh Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Ngày 21/03/2011, bị Công an thị xã Tam Điệp xử phạt hành chính 500.000đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017, đến ngày 07/07/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Hữu H- Luật sư thuộc văn phòng Luật sư D và Cộng sự đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- *Người bị hại:*

Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1998.

Trú tại: Đường Đ, phố H, phường Th, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Phú L, sinh năm 1951 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Anh Lê Đức A, sinh năm 1988 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Bà: Bùi Thị N, sinh năm 1964 (Có mặt).

Cùng trú tại: Thôn D, xã Nh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

- *Người làm chứng:*

Chị Đỗ Thị S, anh Đỗ Văn Q, anh Bùi Hữu T, anh Lê Quang H, ông Đỗ Văn S (Vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn D, xã Nh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Anh Bùi Quang Th (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện Tr, tỉnh Nam Định

Anh Phạm Duy Ph (Vắng mặt).

Trú tại: Phố T, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 27/6/2017, anh Ngô Văn Q cùng các anh Đinh Văn Đ, Phạm Văn M, Lưu Mạnh T, Điền Văn Mãi L, Dương Tuấn A, Phạm Duy Ph, Bùi Quang Th, chị Phan Thị Thùy A và một số người bạn của anh Q đến khu vực hồ núi Lớ xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình chơi và tổ chức ăn uống. Trong quá trình ăn uống cả nhóm có sử dụng rượu, do anh Q bị say nên đã mặc cả quần bò nhảy xuống hồ để tắm, sợ anh Q bị cảm lạnh nên anh T và anh Tuấn A nhảy xuống đưa anh Q lên bờ. Thấy anh Q say nên mọi người dọn dẹp để đi về, anh Đ chở anh M và một số đồ đạc về nhà trọ của anh T trước; anh Th lấy xe của anh Q chở anh Q về khi đến khu vực ngã ba thuộc thôn Ích Duệ, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, mặc dù không xảy ra mâu thuẫn, va chạm với ai nhưng anh Q đã nhảy xuống xe sau đó chửi bới lung tung ở khu vực ngã ba và dùng gạch, đá ném về phía sân nhà chị Đỗ Thị S tại thôn Ích Duệ xã Ninh Nhất, lúc này chị S thấy anh Q có biểu hiện bị say nên bảo anh Q và những người đi cùng đưa về, nhưng anh Q vẫn đứng ở ngã ba chửi tục. Sau đó anh Th điện thoại cho anh T và Tuấn A đến để đưa anh Q về nhưng anh Q không đi.

Khi anh Q gây sự chửi bới ở khu vực ngã ba thì L sau khi đi uống rượu ở khu vực trường đại học Hoa Lư về đến đầu làng - khu vực ngã ba thôn Ích Duệ gần nhà bà Bùi Thị N là bác ruột của L, và nghe có người nói có người chửi bới, gây sự ở đánh nhau ở nhà bà N, L đã điều khiển xe đến để xem. Khi đến khu vực ngã ba thấy anh Q đang hò hét chửi bới nên L đến hỏi thì giữa L và anh Q xảy ra xô sát với nhau, các anh T, L, Ph và Tuấn A lao vào đánh L. Bị đau và yếu thế nên L chạy vào nhà ông Nguyễn Phú L sinh năm 1951, trú tại: thôn Ích Duệ, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình lấy 02 con dao gồm có 01 dao phay dài 30cm, cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20cm, bản rộng 6cm và 01 dao inox chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, bản rộng 7cm, mỗi tay cầm 01 con dao chạy ra. Khi chạy ra đến giữa sân thì bị ông L ôm giằng lại nên L vất lại 01 con dao. Còn 01 dao phay L cầm trên tay trái chạy ra đường đuổi đánh nhóm anh T. Thấy vậy, nhóm anh T bỏ chạy theo các hướng khác nhau để trốn. Cùng lúc này, anh Đinh Văn Đ quay lại để dọn dẹp. Khi đi qua khu vực ngã ba anh Đ nhìn thấy L đang cầm dao đuổi đánh nhóm đi cùng, sợ bị đánh nên anh Đ điều khiển xe bỏ chạy theo hướng từ ngã ba vào hồ Núi Lớ, thấy anh Đ bỏ chạy, L cầm dao và lấy xe đuổi theo. Khi chạy được khoảng 600m thì anh Đ bị ngã xe nên bị L bắt được. L bắt anh Đ lên xe của L. L ngồi sau tay phải túm tóc, tay trái cầm dao đe dọa bắt anh Đ điều khiển xe chở về khu vực ngã ba. L bắt anh Đ xuống xe, L cầm dao

trên tay trái dùng bản dao, sống dao đập phần bản dao từ trên xuống, từ trái sang phải về phía anh Đ, anh Đ giơ tay trái lên để đỡ nên một phần bản dao chém vào cổ tay trái làm cổ tay trái Đ bị thương. Hậu quả anh Đ bị mẻ xương quay trái, đứt bán phần gân ruồi cổ tay quay tổn thương cơ thể 15% sức khỏe.

Tại bản cáo trạng số: 152/ VKS-HS, ngày 19.10.2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Hữu L ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu L phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội xử phạt Bùi Hữu L từ 16 tháng tù, đến 18 tháng tù.

Bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 03 con dao cùng 01 đoạn tre là vật chứng của vụ án.

Người bào chữa nhất trí với luận tội của kiểm sát viên riêng về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt xử bị cáo mức án một năm tù, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo và xém trở về hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng, nhất trí với ý kiến bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2017, do có mâu thuẫn với nhóm bạn đi cùng với anh Đinh Văn Đ, tại khu vực ngã ba thôn Ích Duệ, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, bị cáo đã lấy 01 con dao có đặc điểm dài 30cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20cm để đuổi đánh. Khi thấy anh Đ chạy xe

máy từ khu vực ngã ba vào hồ Núi Lớn vì cho rằng anh Đ cùng trong nhóm đã gây sự với mình nên bị cáo đã đuổi theo, bắt anh Đ về khu vực ngã ba và dùng dao là hung khí nguy hiểm đánh phần bản dao vào cổ tay trái anh Đ làm mẻ xương quay trái, đứt bán phần gân duỗi cổ tay quay suy giảm 15% sức khỏe phù hợp với nội dung bản cáo trạng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 “*Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ thương tật từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm*”; như vậy, hành vi dùng hung khí nguy hiểm (Con dao) đánh vào cổ tay trái anh Đ làm mẻ xương quay trái, đứt bán phần gân duỗi cổ tay quay làm anh Đ suy giảm 15% sức khỏe của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ vì vậy việc khởi tố, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, ra tự thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, tại thời điểm xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội. Hội đồng xét xử áp dụng quy định, tình tiết có lợi cho bị cáo.

Đề cá thể hóa loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo xét thấy bị cáo không có tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội, ra tự thú thừa nhận hành vi phạm tội, nhận trách nhiệm bồi thường, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội một phần là do sự hiểu lầm của bị cáo đối với người bị hại.

Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ nhưng vẫn phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 03 con dao trong đó có 01 con dao của gia đình ông Nguyễn Phú Lai; 01 con dao của gia đình bà Bùi Thị Nụ. Bà Nụ, ông Lai không yêu cầu phải trả lại và 01 con dao không rõ chủ sở hữu cùng 01 đoạn tre cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại. Anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên Tòa không xét.

Đối với anh Lê Đức A có hành vi dùng tay túm tóc, sau đó dùng dao đánh vào tay phải, mặt và người anh Đ, dùng chân đá vào bụng anh Đ do bột phát gây thương

tích cho anh Đ, anh Đ bị thương nhẹ có đơn xin từ chối giám định thương tích do đó hành vi của Lê Đức A không cấu thành tội cố ý gây thương tích.

Đối với các anh Dương Tuấn A, Lưu Mạnh T, Điền Văn Mãi L và Phạm Duy Ph đã có hành vi dùng hung khí hò hét đuổi đánh nhau tại thôn Ích Duệ, xã Ninh Nhất, TP.Ninh Bình hành đã bị xử lý hành chính là phù hợp với quy định pháp luật.

Quá trình xảy ra xô sát đánh nhau tại khu vực ngã ba thôn Ích Duệ, Bùi Hữu L đã dùng que dào đánh anh Ngô Văn Q. Sau khi bị đánh anh Q tự bỏ chạy về phía đường Trảng An không có ai đuổi theo và không xác định được đi đâu, làm gì. Nhóm đi cùng anh Q sau khi sự việc xảy ra đã quay lại khu vực đánh nhau và quanh khu vực hồ để tìm nhưng không thấy, đến sáng ngày 28/6/2017 phát hiện anh Q chết tại khu vực hồ Mắt Rùa cách ngã ba khoảng 100m. Tiến hành trưng cầu giám định pháp y xác định nguyên nhân chết của anh Ngô Văn Q là do bị ngạt nước. Đối với thương tích Bùi Hữu L gây ra cho anh Q, do anh Q đã chết nên không tiến hành giám định tổn thương cơ thể, thương tích này không phải là nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Q. Cơ quan CSĐT đã tách phần tài liệu liên quan đến cái chết của anh Q để tiếp tục điều tra xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Phan Thị Thùy A bị L dùng tay đấm, tát vào mặt bị thương tích nhẹ, chị A từ chối giám định và không yêu cầu L phải bồi thường.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu L 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/06/2017.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 con dao trong đó có 01 con dao phay dài 30cm, cán làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20cm, bản rộng 6cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40 cm, bản rộng 7cm, chuôi dao bằng gỗ và 01 con dao dạng dao bầu không có cán bằng kim loại, dài 30 cm, bản rộng 7cm không rõ chủ sở hữu cùng 01 đoạn tre dài 1,75m đường kính 15cm một đầu vót nhọn cụ thể chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 10 năm 2017, giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Hữu L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND- TP Ninh Bình.
- Bị cáo, Người bị hại, người CQLNVLQ.
- THA- CA.TPNB.
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn